



Kết quả điều tra hộ nghèo chuẩn tỉnh Đồng Nai cuối năm 2025
trên địa bàn xã Xuân Hòa

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 02: Nữ)	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Hộ cận nghèo	Ghi chú
1	Phan Thị Hào	2	1957	Tổ 10 ấp Xuân Hòa 1	x	Chuyển từ hộ nghèo A sang hộ cận nghèo
2	Nguyễn Thị Hoa	2	08/09/1978	Tổ 16 ấp Xuân Hòa 1	x	Chuyển từ hộ nghèo A sang hộ cận nghèo
3	Bùi Quang Lộc	1	11/04/1961	Tổ 7 ấp Xuân Hòa 1	x	
4	Đoàn Văn Độ	1	01/01/1983	Tổ 15 ấp Xuân Hòa 1	x	
5	Lê Ngọc Anh	1	1977	Tổ 6 ấp Xuân Hòa 1	x	
6	Bùi Thị Thoại	2	18/05/1905	Tổ 11 ấp Xuân Hòa 1	x	
7	Nguyễn Trung Diệp	1	08/05/1905	Tổ 3 ấp Xuân Hòa 1	x	
8	Phùng Trung Hải	1	1983	Tổ 10 ấp Xuân Hòa 1	x	
9	Nguyễn Thành Lộc	1	28/05/1905	Tổ 11 ấp Xuân Hòa 1	x	
10	Trương Thị Vân	1	1985	Tổ 10 ấp Xuân Hòa 1	x	
11	Đinh Thị Thảo	2	01/01/1980	Tổ 6 ấp Xuân Hòa 1	x	
12	Đoàn Quang Hai	2	19395	Tổ 6 ấp Xuân Hòa 1	x	
13	Bùi Thế Lực	1	1971	Tổ 6 ấp Xuân Hòa 1	x	
14	Phạm Tiếp	1	1979	Tổ 8 ấp Xuân Hòa 1	x	
15	Trần Văn Tiếp	1	1978	Tổ 6 ấp Xuân Hòa 1	x	Bổ sung mới
16	Phạm Quốc Cường	1	1986	ấp Xuân Hòa 1	x	Bổ sung mới
17	Bách Luật DEDIEZ	1	1992	ấp Xuân Hòa 1	x	Bổ sung mới
18	Trần Thị Bình	2	1980	ấp Xuân Hòa 1	x	Bổ sung mới
19	Trần Thị Thanh Nga	2	1985	ấp Xuân Hòa 1	x	Bổ sung mới
20	Điền Phi	1	1972	Tổ 22 ấp Xuân Hòa 2	x	
21	Đàm Tuấn Dũng	1	1983	Tổ 7 ấp Xuân Hòa 2	x	
22	Dương Thị Tương	2	1962	Tổ 8 ấp Xuân Hòa 2	x	
23	Thị Lách	2	1964	Tổ 22 ấp Xuân Hòa 2	x	
24	Nguyễn Thị Thor	2	1962	Tổ 20 ấp Xuân Hòa 2	x	
25	Đinh Thị Gấm	2	1996	Tổ 22, Ấp Xuân Hòa 2	x	

26	Nguyễn Thị Duyệt	2	1962	Tổ 16, Ấp Xuân Hòa 2	x	
27	Thị Tao	2	1989	Tổ 22, Ấp Xuân Hòa 2	x	
28	Lài Lang	2	1992	Tổ 22, Ấp Xuân Hòa 2	x	
29	Thị Quyển	2	1986	Tổ 22, Ấp Xuân Hòa 2	x	
30	Nguyễn Thị Lan	2	1980	Tổ 26, Ấp Xuân Hòa 2	x	
31	Nguyễn Thị Tuyết Mai	2	1978	Tổ 20, Ấp Xuân Hòa 2	x	
32	Nguyễn Thị Lan	2	1955	Tổ 11, Ấp Xuân Hòa 2	x	
33	Dương Phước	1	1976	Tổ 26, Ấp Xuân Hòa 2	x	
34	Nguyễn Thanh Hóa	1	1952	Tổ 18 ấp Xuân Hòa 2	x	Bổ sung mới
35	Đỗ Thị Hồng Nhung	2	1976	Tổ 10, ấp Xuân Hòa 3	x	
36	Trần Ngọc Bích	1	1948	Tổ 4, ấp Xuân Hòa 3	x	
37	Nguyễn Thị Mao	2	1946	Tổ 7, ấp Xuân Hòa 3	x	
38	Lê Thị Lan	2	1943	Tổ 10, ấp Xuân Hòa 3	x	
39	Trần Thanh Tùng	1	1971	Tổ 15, ấp Xuân Hòa 3	x	
40	Trần Thị Thy	2	1956	Tổ 16, ấp Xuân Hòa 3	x	
41	Nguyễn Thị Yến	2	1942	Tổ 18, ấp Xuân Hòa 3	x	
42	Nguyễn Tấn Dũng	1	1965	Tổ 18, ấp Xuân Hòa 3	x	
43	Trần Thị Hằng	2	1973	Tổ 25, ấp Xuân Hòa 3	x	
44	Nguyễn Thị Thùy	2	1951	Tổ 25, ấp Xuân Hòa 3	x	
45	Thỏ Thiên	1	1982	Tổ 29, ấp Xuân Hòa 3	x	
46	Thị Sầm	2	1978	Tổ 29, ấp Xuân Hòa 3	x	
47	Thị Thu	2	1993	Tổ 29, ấp Xuân Hòa 3	x	
48	Lý Thị Kế	2	1963	Tổ 29, ấp Xuân Hòa 3	x	
49	Ông Thị Lộc	2	1951	Tổ 9, ấp Xuân Hòa 3	x	
50	Nguyễn Thị Ngọc Lan	2	1961	Tổ 13, ấp Xuân Hòa 3	x	
51	Phạm Thị Thu	2	1955	Tổ 21, ấp Xuân Hòa 3	x	
52	Trần Trung Sự	1	1963	Tổ 25, ấp Xuân Hòa 3	x	
53	Nguyễn Bá Quảng	1	2000	Tổ 27, ấp Xuân Hòa 3	x	
54	Trần Thị Mèo	2	1950	Tổ 20, ấp Xuân Hòa 3	x	
55	Lê Thị Kiên	2	1977	Tổ 27, ấp Xuân Hòa 3	x	
56	Lê Thị Nghi	2	1952	Tổ 3, ấp Xuân Hòa 4	x	
57	Trần Kim Tiền	2	1963	Tổ 5, ấp Xuân Hòa 4	x	
58	Trần Thị Giải	1	1962	Tổ 6, ấp Xuân Hòa 4	x	thay chồng Nguyễn Văn Huê chết

59	Lê Văn Minh	1	1952	Tổ 9, ấp Xuân Hòa 4	x	
60	Trần Thị Tư	2	1945	Tổ 7, Ấp Xuân Hòa 4	x	
61	Mai Thanh Hoài	1	1985	Tổ 5, Ấp Xuân Hòa 4	x	
62	Nguyễn Thị Thanh	2	1962	Tổ 4, Ấp Xuân Hòa 4	x	
63	Cao Thị Kim Hoa	2	1979	Tổ 3, Ấp Xuân Hòa 4	x	
64	Trần Thị Thanh Tuyền	2	1989	Tổ 6, Ấp Xuân Hòa 4	x	
65	Trương cảm Linh	2	15/10/1981	Tổ 16 ấp Xuân Hưng 1	x	
66	Nguyễn Thái Có	1	27/12/1999	Tổ 10 ấp Xuân Hưng 1	x	
67	Điền Thị Nữ	2	21/04/1987	Tổ 1 ấp Xuân Hưng 1	x	
68	Trần Ngọc Mai	2	01/01/1946	Ấp Xuân Hưng 1	x	
69	Phan Bá Lam	1	22/12/1983	Tổ 1 ấp Xuân Hưng 1	x	
70	Trần Thị Ánh Thu	2	12/10/1981	Ấp Xuân Hưng 1	x	
71	Nguyễn thị vui	2	1965	ấp Xuân Hưng 1	x	bổ sung mới
72	Lê Thị Vên	2	18/03/1975	Tổ 24 ấp Xuân Hưng 2	x	
73	Trần Thị Mon	2	1951	Tổ 23 ấp Xuân Hưng 2	x	Bổ sung mới
74	Trần Thị Hoa	2	15/05/1952	Tổ 3 ấp Xuân Hưng 3	x	
75	Lê Thị Mãnh	2	1963	Tổ 3 ấp Xuân Hưng 3	x	
76	Trần Văn Liệu	1	10/01/1975	Ấp Xuân Hưng 3	x	
77	Thị Ma Ri Dâm	2	01/01/1954	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 4	x	Chuyển từ hộ nghèo A sang hộ cận nghèo
78	Điền Thị Mỹ Kim	2	23/06/1986	Tổ 12 ấp Xuân Hưng 4	x	
79	Điền Núp	1	01/01/1936	Tổ 13 ấp Xuân Hưng 4	x	
80	Điền Thỏ	1	01/01/1974	Tổ 12 ấp Xuân Hưng 4	x	
81	Thị Mạnh	2	01/01/1949	Tổ 13 ấp Xuân Hưng 4	x	
82	Ma Ry	2	01/01/1970	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 4	x	
83	Điền Pho	1	01/01/1960	Tổ 13-ấp Xuân Hưng 4	x	
84	Sa Lê	1	08/04/1970	Tổ 7 - ấp Xuân Hưng 4	x	
85	A Sah	1	1950	Tổ 1 ấp Xuân Hưng 4	x	Bổ sung mới
86	Điền Minh Vui	1	1993	Tổ 13 ấp Xuân Hưng 4	x	Bổ sung mới
87	Ro Ky Yah	2	1995	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 4	x	Bổ sung mới
88	Mu Sa	1	1989	Tổ 6 ấp Xuân Hưng 4	x	Bổ sung mới
89	Na Ky Ah	2	1984	Tổ 6 ấp Xuân Hưng 4	x	Bổ sung mới
90	Trần Thị Quyên	2	01/01/1949	Tổ 19 ấp Xuân Hưng 5	x	

91	Phan Thị Trang	2	01/06/1976	Tổ 20 ấp Xuân Hưng 5	x	
92	Nguyễn Văn Chắc	1	01/01/1948	Tổ 10 ấp Xuân Hưng 5	x	
93	Đặng Quang Thảo	1	15/11/1961	Tổ 11 ấp Xuân Hưng 5	x	
94	Đào Thị Tò	2	01/01/1929	Tổ 4 ấp Xuân Hưng 1A	x	
95	Nguyễn Thị Dân	2	22/08/1980	Tổ 14 ấp Xuân Hưng 2A	x	Chuyển từ hộ nghèo A sang cận nghèo
96	Nguyễn Văn Kỳ	1	01/01/1963	Tổ 4 ấp Xuân Hưng 2A	x	
97	Bùi Văn Còn	1	02/03/1979	Tổ 4 ấp Xuân Hưng 2A	x	
98	Lê Văn Thom	1	01/01/1947	Tổ 18 ấp Xuân Hưng 3A	x	
99	Nguyễn Thị Đào	2	05/10/1978	Tổ 5 ấp Xuân Hưng 3A	x	
100	Bạch Hoàng Huy	1	20/07/1976	Tổ 4 ấp Xuân Hưng 3A	x	
101	Điền Thị Lành	2	1952	Tổ 18 ấp Xuân Hưng 3A	x	
102	Phạm Trung Thành	1	14/02/1962	ấp Xuân Tâm 1	x	
103	Trần Vinh	1	12/01/1953	ấp Xuân Tâm 1	x	
104	Võ Thị Thúy	2	10/09/1972	ấp Xuân Tâm 1	x	
105	Huỳnh Ngọc Sơn	1	01/01/1984	ấp Xuân Tâm 1	x	
106	Nguyễn Văn Hùng	1	05/09/1962	ấp Xuân Tâm 1	x	
107	Trần Thị Bích Phụng	2	30/05/1905	ấp Xuân Tâm 1	x	Bổ sung mới
108	Nguyễn Thị Nhu	2	01/01/1948	Tổ 04, Ấp Xuân Tâm 2	x	
109	Phan Thị Minh Hải	1	1978	Tổ 01, Ấp Xuân Tâm 2	x	
110	Nguyễn Văn Diệp	1	11/10/1980	Tổ 20, Ấp Xuân Tâm 2	x	
111	Lê Thị Mỹ Diệp	2	26/12/1967	Tổ 15, Ấp Xuân Tâm 2	x	
112	Lê Thị Kim Trúc	1	1965	ấp Xuân Tâm 2	x	
113	Phạm Thị Kiều Mỹ	2	1998	ấp Xuân Tâm 2	x	
114	Giáp Thị Trinh	2	13/09/1995	Tổ 1, Xuân Tâm 3	x	
115	Lê Thị Bạch Tuyết	2	1952	Tổ 10, Xuân Tâm 3	x	
116	Võ Thị Thắng	2	1965	Tổ 3, Xuân Tâm 3	x	
117	Nguyễn Cảnh	1	1969	Tổ 1, Xuân Tâm 3	x	
118	Trần Anh Hưng	1	1949	Tổ 4, Xuân Tâm 3	x	
119	Huỳnh Thị Việt	2	1951	Tổ 10, Xuân Tâm 3	x	
120	Phạm Thị Bích	2	23/03/1952	Tổ 7, Xuân Tâm 3	x	
121	Đỗ Thị Xuân	2	15/02/1955	Tổ 13, Xuân Tâm 3	x	
122	Nguyễn Văn Toàn	1	1968	Tổ 2, Xuân Tâm 3	x	

123	Nguyễn Cẩm	1	15/05/1958	Ấp Xuân Tâm 3	x	
124	Huỳnh Tấn Minh	1	08/05/1969	Ấp Xuân Tâm 3	x	
125	Nguyễn Đình Nam	2	10/06/1974	Ấp Xuân Tâm 3	x	
126	Hoàng Thị Thúy Vân	2	24/05/1997	Ấp Xuân Tâm 3	x	
127	Nguyễn Thị Thoan	2	01/01/1989	Ấp Xuân Tâm 3	x	
128	Nguyễn Viết Long	1	02/03/1985	Tổ 15, ấp Xuân Tâm 4	x	
129	Phạm Thị Châu	2	01/01/1958	Ấp Xuân Tâm 4	x	
130	Lê Trần Thúy Diễm	2	01/01/1979	Tổ 15, ấp Xuân Tâm 4	x	Bổ sung mới
131	Huỳnh Châu Thuyên	1	05/11/1973	Tổ 7, ấp Xuân Tâm 4	x	Bổ sung mới
132	Huỳnh Thị Tuyết Trinh	1	19/08/1981	Tổ 1, ấp Xuân Tâm 5	x	Chuyển từ hộ nghèo A sang cận nghèo
133	Lê Phước Lý	1	1983	Tổ 15, ấp Xuân Tâm 5	x	
134	Đỗ Thị Cúc	2	1985	Ấp Xuân Tâm 5	x	
135	Nguyễn Thị Thu Loan	2	1962	Ấp Xuân Tâm 5	x	
136	Nguyễn Thị Diệp	2	1948	Tổ 2, ấp Xuân Tâm 5	x	Bổ sung mới
137	Võ Thị Nga	2	1971	Tổ 6, ấp Xuân Tâm 5	x	Bổ sung mới
138	Phạm Thị Hồng	2	1989	Tổ 24, ấp Xuân Tâm 5	x	Bổ sung mới
139	Nguyễn Quốc Vương	1	1955	Tổ 23, ấp Xuân Tâm 5	x	Bổ sung mới
140	Nguyễn Ngọc Anh	1	1978	Tổ 5, ấp Xuân Tâm 5	x	Bổ sung mới
141	Võ Thị Thu Hồng	2	1952	Tổ 15, ấp Xuân Tâm 5	x	Bổ sung mới
142	Phạm Thị Trình	2	1982	Tổ 8, ấp Xuân Tâm 6	x	
143	Nguyễn Thị Hiền	2	1971	Tổ 11, ấp Xuân Tâm 6	x	
144	Đặng Thị Ngọc	2	01/01/1958	Tổ 22, ấp Xuân Tâm 6	x	
145	Nguyễn Thị Mỹ Phụng	2	15/09/1981	Ấp Xuân Tâm 6	x	
146	Nguyễn Văn Tự	1	1986	Tổ 3, ấp Xuân Tâm 6	x	Bổ sung mới
147	Phạm Thị Sâm	2	1975	Tổ 12, ấp Xuân Tâm 6	x	Bổ sung mới
148	Đặng Quân Phong	1	1985	Tổ 7, Gia Uí	x	
149	Chiu Hoàng Sơn	1	1985	Tổ 5, Gia Uí	x	
150	Đào Kim Tiên	1	1990	Tổ 2, Gia Uí	x	
151	Lê Thanh Thủy	2	1983	Ấp Gia Uí	x	
152	Nguyễn Thị Cảnh	2	1963	Tổ 5, Suối Dục, Xuân Tâm	x	
153	Thỏ Bụng	1	1956	Tổ 5, Suối Dục	x	
154	Phạm Phú Tuyền	1	1963	Ấp Suối Dục	x	

155	Lê Ngọc Châu	2	1958	Tổ 10, ấp Xuân Tâm 7	x	
156	Lưu Thị Sang	1	1975	Tổ 3, ấp Xuân Tâm 7	x	(Thay tên chồng Lê Phi Sơn)